

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN**

QUYẾT ĐỊNH số 104/2000/QĐ-BNN-KHCN ngày 13/10/2000 về việc ban hành Quy định tạm thời về việc kiểm tra chất lượng bê tông các công trình thủy lợi bằng phương pháp không phá hoại sử dụng máy đo siêu âm và súng bật nảy.

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP của Chính phủ ban hành Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ - Chất lượng sản phẩm và Vụ trưởng Vụ Đầu tư xây dựng cơ bản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành Quy định tạm thời về việc kiểm tra chất lượng bê tông các công trình thủy lợi bằng phương pháp không phá hoại sử dụng máy đo siêu âm và súng bật nảy.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ - Chất lượng sản phẩm, Vụ

Đầu tư xây dựng cơ bản, Chánh Thanh tra Bộ và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn
Thứ trưởng

PHẠM HỒNG GIANG

QUY ĐỊNH TẠM THỜI về việc kiểm tra chất lượng bê tông các công trình thủy lợi bằng phương pháp không phá hoại sử dụng máy đo siêu âm và súng bật nảy

(ban hành theo Quyết định số 104/2000/QĐ/BNN-KHCN ngày 13/10/2000).

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định này áp dụng cho việc kiểm tra chất lượng bê tông của các công trình thủy lợi bằng phương pháp không phá hoại bằng cách sử dụng máy đo siêu âm và súng bật nảy.

Điều 2. Việc kiểm tra chất lượng bê tông của các công trình thủy lợi đã được quy định trong quy phạm thi công và nghiệm thu các kết cấu bê tông và bê tông cốt thép thủy lợi, trong đó việc đúc mẫu bê tông để xác định các chỉ tiêu về cường độ nén và thấm là bắt buộc.

Không được dùng phương pháp đo siêu âm và súng bật nảy để kiểm tra chất lượng bê tông mới xây dựng thay thế phương pháp ép mẫu bê tông.

Điều 3. Việc sử dụng máy đo siêu âm và súng bật nảy để kiểm tra chất lượng bê tông chỉ được thực hiện ở những trường hợp sau đây:

- Những nơi có sự nghi ngờ về chất lượng như cường độ, sự đồng nhất của bê tông do có sự cố kỹ thuật trong thi công như bị gián đoạn do mưa, do không đảm được đến nơi vì cốt thép quá dày, do xi măng không đảm bảo mà không kiểm tra được chất lượng trước khi đổ bê tông...

- Những nơi xuất hiện vết nứt cần phải xác định chiều sâu và độ rộng.

- Không sử dụng phương pháp này đối với kết cấu bê tông có chiều dày < 30cm.

Chương II

TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BÊ TÔNG

Điều 4. Ngay sau khi phát hiện những chỗ có nghi ngờ về chất lượng hoặc vết nứt của bê tông nêu ở Điều 3, Ban quản lý dự án cùng tư vấn giám sát chất lượng thi công xem xét, kiểm tra thực tế để xác định.

- Diện tích bề mặt những nơi có nghi ngờ về chất lượng cần phải kiểm tra.

- Xác định các yếu tố cần kiểm tra như cường độ bê tông, độ đồng đều của bê tông, kích thước các lỗ rỗng, chiều sâu và chiều rộng vết nứt.

- Sơ bộ xác định các nguyên nhân.

- Lập biên bản kiểm tra có kèm theo sơ đồ vị trí những nơi có nghi ngờ về chất lượng và vết nứt.

Điều 5. Ban Quản lý dự án lập hồ sơ kiểm tra chất lượng bê tông trình Bộ, bao gồm:

- Tờ trình xin được kiểm tra chất lượng bê tông, trong đó cần báo cáo lý do và tình trạng của các kết cấu bê tông cần phải kiểm tra.

- Biên bản kiểm tra hiện trường kèm theo sơ đồ vị trí những nơi có nghi ngờ về chất lượng và vết nứt.

Điều 6. Sau khi Bộ duyệt nội dung kiểm tra, Ban quản lý dự án lập dự toán công tác kiểm tra trình Bộ phê duyệt và ký kết hợp đồng với đơn vị có tư cách pháp nhân để tiến hành kiểm tra.

Dự toán lập theo văn bản: Giá thí nghiệm vật liệu và kết cấu xây dựng số 444/BXD-VKT ngày 01/8/1996 của Bộ Xây dựng.

Điều 7. Sau khi hoàn thành công tác kiểm tra phải báo cáo về Bộ để xử lý.

Chương III

ĐIỀU KIỆN VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA

Điều 8. Đơn vị làm công tác kiểm tra chất lượng bê tông bằng siêu âm phải có một trong những tiêu chuẩn sau đây:

1. Là phòng thử nghiệm được công nhận theo tiêu chuẩn ngành nông nghiệp 10 TCN 382-1999 và được cấp dấu phòng thử nghiệm nông nghiệp.

2. Là phòng thử nghiệm được công nhận của Bộ Xây dựng và được cấp dấu phòng thử nghiệm xây dựng.

3. Là phòng thử nghiệm được công nhận của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng) và được cấp dấu phòng thử nghiệm VILAS.

Điều 9. Khi kiểm tra chất lượng bê tông bằng siêu âm và súng bật nảy phải tuân theo các tiêu chuẩn sau đây:

TCXD 171-1989: Xác định cường độ nén của bê tông bằng phương pháp không phá hoại sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy.

TCXD 225-1997: Kiểm tra độ đồng nhất của bê tông bằng máy đo siêu âm.

TCXD.84: 14: Nguyên tắc sử dụng, bảo dưỡng, kiểm tra và hiệu chỉnh máy đo siêu âm.

TCXD.03: 85: Nguyên tắc sử dụng, bảo dưỡng, kiểm tra và hiệu chỉnh súng thử bê tông loại bật nảy.

Chương IV

KINH PHÍ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BÊ TÔNG BẰNG SIÊU ÂM

Điều 10. Việc đảm bảo chất lượng bê tông trong thi công là trách nhiệm của nhà thầu, khi thấy cần thiết nhà thầu tự tổ chức kiểm tra chất lượng bê tông bằng siêu âm, kinh phí kiểm tra do nhà thầu chi trả.

Điều 11. Trong trường hợp thấy có nghi ngờ về chất lượng, Ban quản lý dự án có thể tổ chức kiểm tra như chỉ dẫn ở Chương II của Quy định này.

+ Nếu kết quả kiểm tra bê tông không đạt yêu cầu chất lượng thì nhà thầu phải chi trả kinh phí kiểm tra và tùy theo mức độ vi phạm về chất lượng sẽ bị phạt về kinh tế và khả năng tham dự đấu thầu.

+ Nếu bê tông đạt chất lượng thì chủ đầu tư chi trả kinh phí kiểm tra. Kinh phí này lấy vào mục kiểm tra chất lượng của tổng dự toán công trình và không vượt quá 30% chi phí kiểm tra chất lượng của hạng mục công trình đó.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Vụ Đầu tư xây dựng cơ bản có trách nhiệm hướng dẫn các Ban quản lý dự án thủy lợi của Bộ và các tỉnh thực hiện Quy định này.

Điều 13. Vụ Khoa học công nghệ - Chất lượng sản phẩm hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị có đủ tư cách kiểm tra chất lượng làm các thủ tục

cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra theo đúng các quy định của Nhà nước và của Bộ.

Điều 14. Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ theo chức năng được giao chỉ đạo theo dõi việc thực hiện Quy định này.

Điều 15. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì vướng mắc, phản ánh về Vụ Khoa học công nghệ - Chất lượng sản phẩm. Chỉ có Bộ trưởng mới có quyền thay đổi các điều trong Quy định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn
Thủ trưởng

PHẠM HỒNG GIANG

QUYẾT ĐỊNH số 105/2000/QĐ-BNN-KL
ngày 17/10/2000 về nhiệm vụ công
chức kiểm lâm phụ trách địa bàn.

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 39/CP ngày 18 tháng 5 năm 1994 của Chính phủ về hệ thống tổ chức và nhiệm vụ, quyền hạn của kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 245/1998/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp về rừng và đất lâm nghiệp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm lâm và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,